

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ N  
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 107/2024/HSST

Ngày: 07-5-2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Bang

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Văn Thắng

Ông Vũ Anh T

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hứa Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố

N

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa:** Ông Trần Quang Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Khương Văn H**, sinh năm 1958; tại tỉnh Nam Định; số căn cước công dân: 036058000845; nơi cư trú: Đội 6, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Khương Văn U (đã chết) và bà Vũ Thị N; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư; có vợ Vũ Thị P và có 04 con; tiền án; tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09-01-2024 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Khương Văn H, sinh năm 1996; nơi đăng ký thường trú: Đội 6, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

- Bà Vũ Thị P, sinh năm 1959; nơi cư trú: Đội 6, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Chị Vũ Thị X, sinh năm 1998; nơi cư trú: Đội 6, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 50 phút ngày 10-11-2023, Khương Văn H (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda (Wave), màu sơn đen xám, biển kiểm soát (BKS) 18L1 - 452.25 chở con trai là anh Khương Văn H, sinh năm 1996, trú tại đội 6, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định ngồi sau đi trên Quốc lộ 21 hướng từ huyện T, tỉnh Nam Định đến thành phố N, trong điều kiện: Quốc lộ 21 là đường hai chiều, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, ở giữa có dải phân cách cứng dạng bồn hoa để chia thành hai chiều đường riêng biệt; mỗi chiều đường có ba làn đường được phân chia bằng vạch sơn trắng kẻ liền; trời sáng, không mưa, mặt đường khô ráo, tầm nhìn không bị hạn chế; mật độ người và phương tiện tham gia giao thông bình thường. H điều khiển xe mô tô đi tại làn đường trong cùng theo hướng đi, cách mép đường bên phải khoảng 0,5m với tốc độ khoảng 40km/h. Khi đến vị trí cách km 147+400 Quốc lộ 21 (khu vực cột đèn chiếu sáng số 17 cầu vượt L), xã L, thành phố N khoảng 20m, H quan sát thấy anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1991; trú tại: Số 02/565 T, phường H, thành phố N đang dắt bộ xe mô tô nhãn hiệu Yamaha (Jupiter), màu sơn trắng, BKS 18B1 - 160.10 đi phía trước cùng chiều, cách mép đường bên phải khoảng 0,5m. H điều khiển xe mô tô giữ nguyên tốc độ đi thẳng về phía trước. Do thiếu chú ý quan sát nên khi cách đuôi xe mô tô do anh T dắt bộ phía trước khoảng 02m, H mới đánh lái sang trái để vượt mà không có báo hiệu xin vượt bằng đèn hoặc còi. Do khoảng cách quá gần H đã để phần giá đỡ chân người ngồi sau bên phải xe mô tô va chạm vào bắp chân trái của anh T làm anh T và xe mô tô BKS 18B1 - 160.10 đổ, ngã xuống mặt đường. H cùng xe mô tô BKS 18L1 - 452.25 bị đổ ngã chệch chéo sang trái trượt rê trên mặt đường khoảng 26m thì dừng lại. Anh Hưng ngồi sau bị ngã văng về phía trước ra giữa làn đường đang đi thì đúng lúc này xe ô tô tải nhãn hiệu Isuzu, màu sơn trắng, BKS 19C - 145.76 do ông Bùi Văn H, sinh năm 1976, trú tại thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định (có giấy phép lái xe hạng C) điều khiển đi tới xô cuốn anh Hưng vào gầm xe.

Hậu quả: Anh Khương Văn H bị chấn thương vùng ngực do thương tích nặng nên đã tử vong; Khương Văn H bị xây xát ngực phải, xây xát cẳng tay và bàn tay hai bên; anh Nguyễn Anh T bị sưng đỏ bắp chân trái.

Tại hiện trường: Xe mô tô BKS 18B1 – 160.10 dừng lại trên đường đầu xe hướng về Quốc lộ 10, đuôi xe hướng về Quốc lộ 21B; vết cày dài 26,3m; vết miết kích thước 8,7 x 0,1m; xe ô tô tải BKS 19C – 145.76 dừng trên đường đầu xe hướng về Quốc lộ 10, đuôi xe hướng về Quốc lộ 21B; xe mô tô BKS 18L1 – 452.25 đổ ngã phải trên mặt đường đầu xe hướng về Quốc lộ 21, đuôi xe hướng về Quốc lộ 10.

Khám nghiệm xe mô tô BKS 18L1 – 452.25: Mặt ngoài ốp cao su giá đỡ chân người ngồi sau bên phải ở trạng thái mở có vết trượt chùi sạch bụi đất bong đứt cao su.

Khám nghiệm xe ô tô BKS 19C – 145.76: Mặt ngoài phía trước khung trục xe bánh trước có vết trượt chùi sạch bụi đất, vết có chiều từ trước về sau.

Khám nghiệm xe mô tô BKS 18B1 – 160.10: Không phát hiện dấu vết va chạm; bánh trước xe bị hết hơi.

Bản kết luận giám định tử thi số 1631/KLGĐTT-KTHS ngày 20-11-2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Nạn nhân Khương Văn H chết do chấn thương ngực, chảy máu trong; Cơ chế: Do va đập và trà sát.

Tại Cơ quan điều tra, Khương Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Anh Nguyễn Anh T bị thương phần mềm nên từ chối giám định thương tích, cam kết không thắc mắc, khiếu kiện gì và không yêu cầu bồi thường dân sự.

Tại thời điểm xảy ra vụ việc trong hơi thở của Khương Văn H không có nồng độ cồn. Do ngay sau khi xảy ra vụ việc Khương Văn H cũng bị thương và phải cùng gia đình lo tang lễ cho anh Khương Văn H nên cơ quan điều tra không đưa H đi giám định để xác định có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích khác được.

Quá trình điều tra, vợ anh Hưng là chị Vũ Thị X, sinh năm 1998; trú tại: Đội 6, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định và mẹ đẻ anh Hưng là bà Vũ Thị P, sinh năm 1959; trú tại: Đội 6, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định đã có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Khương Văn H.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, ông Bùi Văn H đã thăm hỏi và hỗ trợ cho gia đình anh Khương Văn H số tiền 100.000.000 đồng.

Về vấn đề thu giữ, xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xác minh và trả 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Isuzu, màu sơn trắng, BKS 19C - 145.76 cho ông Bùi Văn H; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda (Wave), màu sơn đen, BKS 18L1 - 452.25 cho chị Vũ Thị X; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha (Jupiter), màu sơn trắng, BKS 18B1 - 160.10 cho anh Nguyễn Anh T.

Bản Cáo trạng số 102/CT-VKSTPNĐ ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố Khương Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Khương Văn H khai nhận đã có hành vi vi phạm Luật giao thông đường bộ dẫn đến hậu quả làm anh Khương Văn H bị thương tích dẫn đến tử vong như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Khương Văn H theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 65; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Tuyên bố bị cáo Khương Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; xử phạt bị cáo từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Khương Văn H và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ lời khai của bị cáo Khương Văn H, người làm chứng, bản Kết luận giám định tử thi số 1631/KLGĐTT-KTHS ngày 20-11-2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 50 phút ngày 10-11-2023, tại khu vực km 147+400 Quốc lộ 21 (cột đèn chiếu sáng số

17 cầu vượt L), xã L, thành phố N, Khương Văn H điều khiển xe mô tô BKS 18L1 – 452.25 chở anh Khương Văn H ngồi sau đi trên Quốc lộ 21 theo hướng từ huyện T đến thành phố N do không chú ý quan sát, vượt không đảm bảo an toàn vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ nên đã va chạm vào phần bắp chân anh Nguyễn Anh T đang dắt bộ xe mô tô đi phía trước cùng chiều làm anh Khương Văn H bị ngã ra giữa đường cuốn vào gầm xe ô tô tải BKS 19C – 145.76 do anh Bùi Văn H điều khiển đi đến. Hậu quả: Anh Khương Văn H bị tử vong.

Vì vậy, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến an toàn giao thông, gây hậu quả nghiêm trọng.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; anh Khương Văn H là bị hại cũng là con trai của bị cáo do vậy bị cáo là người khổ tâm và day dứt nhất; bị cáo là lao động chính trong gia đình, hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của địa phương; đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có nhân thân tốt; có khả năng tự cải tạo, vì vậy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ sức răn đe với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Anh T bị thương phần mềm nên từ chối giám định thương tích, cam kết không thắc mắc, khiếu kiện gì và không yêu cầu bồi thường dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử không giải quyết vấn đề dân sự.

[6] Về các vấn đề khác: Cơ quan điều tra đã xác minh và trả 01 xe ô tô tải nhãn hiệu Isuzu, màu sơn trắng, BKS 19C - 145.76 cho ông Bùi Văn H; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda (Wave), màu sơn đen, BKS 18L1 - 452.25 cho chị Vũ Thị X; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha (Jupiter), màu sơn trắng, BKS 18B1 - 160.10 cho anh Nguyễn Anh T là đúng theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo Khương Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Khương Văn H** phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Khương Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng. Thời gian thử thách của bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Khương Văn H cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

2. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Khương Văn H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Bị cáo Khương Văn H phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Khương Văn H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo pháp luật của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Người TGTT;
- VKSND TP. N (02 bản);
- TAND tỉnh Nam Định;
- Công an TP. N;
- Cơ quan THA Hình sự - Công an TP. N;
- Chi cục THADS TP. N;
- UBND xã N, H. N, TP. N;
- Lưu hồ sơ vụ án + VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Bang**